

Bản án số: 164/2023/HS-ST

Ngày: 17-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
Tại điểm cầu Trung tâm, Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Quàng Văn Tiễn.
- Bà Trần Thị Kim Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Thuý Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**
Ông Quàng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Thành phần, nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã

- **Những người tiến hành tố tụng:** *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Quang H,
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- **Người tham gia tố tụng:**

+ *Các bị cáo:* Quàng Văn T; Lường Văn H.

+ *Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ:* Ông Nguyễn Trọng Tình, Lò Văn Đăng, Lường Bình Minh.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm thuộc Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2023/QĐXXST-HS ngày 07/8/2023, đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1992; nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông: Quảng Văn S và con bà: Lò Thị M; vợ: Khoa Thị L, có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Lường Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1998; nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (*học vấn*): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn T (*đã chết*) và con bà: Quảng Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Quảng Thị V, sinh năm 1975 (mẹ bị cáo H). Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 30 phút ngày 22/4/2023, tổ công tác Công an xã Clăm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản B, xã C, huyện Sông Mã phát hiện 02 người đàn ông đi xe mô tô hướng từ bản B về bản B1, cùng xã C, Sông Mã có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, người điều khiển xe mô tô khai nhận là Quảng Văn T, sinh năm 1992 và người ngồi sau là Lường Văn H, sinh năm 1998 cùng trú tại Bản N, xã C, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của H đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng, (T và H khai nhận đó là ma túy do H, T cùng nhau đi mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, H. Ngoài ra, còn tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu sơn đen, có BKS 26B2-019.90 đã qua sử dụng.

Ngày 22/4/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của T, H, kết quả: 01 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 0,09 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu H1; Chất bột liên kết màu trắng thu giữ có khối lượng 0,04 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu H2.

Kết luận giám định số 863/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

+ Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam.

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,09 gam loại Methamphetamine và 0,04 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/4/2023, Quàng Văn T đi bộ sang nhà của Lường Văn H ở cùng Bản N, xã C, Sông Mã ăn cơm uống rượu (T là cậu họ của H). Sau khi ăn cơm xong, T rủ H đi ra quán uống bia thì H đồng ý, T điều khiển xe mô tô của H có BKS 26B2-019.90 chở H đi ra khỏi nhà, trên đường đi do muốn sử dụng ma túy nên T rủ H đi tìm mua ma túy sử dụng, H đồng ý. T điều khiển xe chở H đến bản B, cùng xã C và đi vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông, qua nói chuyện người này giới thiệu tên V, H đưa cho T số tiền 200.000đ để T hỏi mua ma túy (là tiền do H lao động, tiết kiệm mà có), T nhận tiền rồi hỏi mua ma túy của V, V nói không có nhưng nếu mua về sử dụng cùng nhau thì V sẽ tìm mua, H và T đồng ý, T đưa cho V số tiền 200.000đ, V cầm tiền ra khỏi nhà, còn T và H ngồi ở nhà V đợi. Khoảng một tiếng sau, V quay lại và đặt 02 gói nilon màu xanh lên trên chiếu trước mặt H và T đang ngồi, V nói bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên Hồng phiến và Heroine. H mở 01 gói ma túy ra sử dụng cùng T và V bằng hình thức hít qua đường hô hấp tại nhà V, sau khi sử dụng xong, H cất gói ma túy còn lại vào trong túi quần bên phải đang mặc mục đích đem về sử dụng cùng T, T điều khiển xe mô tô chở H đi về, khi về đến bản Bó Luông, Chiềng Khoong thì bị tổ công tác Công an xã Clàm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số: 120/CT-VKSSM ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Quàng Văn T, Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Phạt bị cáo Quàng Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù.

- Phạt bị cáo Lường Văn H từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Các bị cáo đều sử dụng ma túy và không có tài sản, nên được miễn hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*); các bị cáo được miễn án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 03 giờ 30 phút ngày 22/4/2023, tổ công tác Công an xã Clàm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản B, xã C, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Quàng Văn T và Lường Văn H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Lường Văn H 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng, theo kết luận giám định đều là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,09 gam; loại Heroine có khối lượng 0,04 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,13 gam. Mục đích T và H cùng nhau đi mua về để sử dụng.

- Tại phiên toà, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của các bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát

sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Các bị cáo Quảng Văn T và Lường Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi, vai trò của các bị cáo:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

- Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm; bị cáo Quảng Văn T là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp điều khiển xe của Lường Văn H và trực tiếp trao đổi để mua ma túy; bị cáo Lường Văn H cung cấp tiền để Quảng Văn T mua ma túy.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có một tình tiết giảm nhẹ là *(người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải)* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với người đàn ông dân tộc mông tên V theo các bị cáo khai đã nhờ V mua hộ ma túy vào tối ngày 21/4/2023 với số tiền 200.000đ. Qua xác minh tại bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Khoong có 02 người là: Giàng A V, sinh năm 1985 và Giàng A V, sinh năm 1988. Tiến hành cho H, T nhận dạng đối với 02 người tên V nêu trên, thì T và H khẳng định không phải là người đã đi mua hộ ma túy T, H vào tối ngày 21/4/2023. Ngoài ra H và T cũng không nhớ được đặc điểm, vị trí nhà ở của người này nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, có BKS 26B2-019.90 tạm giữ của Lường Văn H khi bắt quả tang. Qua xác minh chiếc xe đăng ký mang tên Lý A S, sinh năm 1996 trú tại bản L, xã P, huyện Mai Sơn. Năm 2022 thì Sàng bán lại cho cửa hàng mua bán xe máy cũ của Phan Thanh T, sinh năm

1987 trú tại Tổ dân phố S, thị trấn S. Đến tháng 12/2022 H mua lại. Hiện chiếc xe thuộc quyền sở hữu của H. Kết quả tra cứu, chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Quàng Thị V có ý kiến xin lại chiếc xe mô tô, vì chiếc xe trên là tài sản chung, duy nhất của gia đình. Do đó cần xem xét trả lại.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Các bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là (*phạt tiền*) và được miễn án phí.

[8] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên: Về đề xuất mức án đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử cân cân nhắc, nhằm đưa ra mức án tương xứng, phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn T; Lường Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Quàng Văn T 01 năm 03 tháng tù (*một năm ba tháng*). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2023.

- Xử phạt: Lường Văn H 01 năm 02 tháng tù (*một năm hai tháng*). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/4/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các đồ vật: 01 mảnh Nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

Trả lại cho bà Quàng Thị V: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu đen BKS: 26B2-019.90.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 116 ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 17/8/2023.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết

